

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

- 아동·청소년의 성보호에 관한 법률 시행규칙 [별지 제10호서식] <개정 2018. 3. 21.>
■ Thông tư hướng dẫn Luật Bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên trước tội phạm tình dục [Mẫu đính kèm số 10] <Sửa đổi 2018. 3. 21.> (앞쪽)
(Mặt trước)

성범죄 경력 조회 동의서

ĐƠN ĐỒNG Ý TRA CỨU LÝ LỊCH PHẠM TỘI TÌNH DỤC

	성명(외국인의 경우 영문으로 작성) Họ tên (trường hợp người nước ngoài, điền tiếng Anh)
대상자 Đối tượng	주민등록번호(외국인의 경우 외국인등록번호/국적) Số chứng minh thư Hàn (trường hợp người nước ngoài, điền số đăng ký người nước ngoài/quốc tịch)
	연락처(휴대전화 등) Số điện thoại (số di động)

본인은 ○○기관(시설)(예: 유치원, 어린이집, 아동복지시설, 청소년쉼터, 청소년활동시설, 의료기관 등) 취업자(취업예정자)로서, 「아동·청소년의 성보호에 관한 법률」 제56조 및 같은 법 시행령 제25조에 따른 성범죄경력 조회에 동의합니다.

Bản thân với tư cách là người được tuyển dụng (sắp được tuyển dụng) tại cơ quan (cơ sở) ○○ (ví dụ: trường mẫu giáo, nhà trẻ, cơ sở phúc lợi trẻ em, nhà tạm trú cho thanh thiếu niên, cơ sở hoạt động thanh thiếu niên, cơ sở y tế, v.v.), tôi đồng ý việc điều tra lý lịch phạm tội tình dục theo Điều 56 của “Luật Bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên trước tội phạm tình dục” và Điều 25 của Nghị định hướng dẫn Luật này.

년 월 일
Năm tháng ngày

동의자
Người đồng ý

(서명 또는 인)
(Kí tên hoặc đóng dấu)

경찰서장 귀하
Kính gửi Giám đốc Sở Cảnh sát

유의사항 Nội dung lưu ý

- 개인정보 수집항목: 성명, 주민등록번호(외국인의 경우 외국인등록번호 및 국적)
- Các mục thu thập thông tin cá nhân: Họ tên, số chứng minh thư Hàn (trường hợp người nước ngoài, điền số đăng ký người nước ngoài, quốc tịch)
- 개인정보 제공 거부에 따른 제한사항: 귀하는 개인정보 제공 동의를 거부할 권리가 있으나, 동의 거부 시에는 취업에 제한을 받을 수 있습니다.
- Nội dung hạn chế khi từ chối cung cấp thông tin cá nhân: Ông/bà có quyền từ chối việc đồng ý cung cấp thông tin cá nhân, nhưng nếu từ chối, có thể bị hạn chế xin việc.
- 개인정보의 수집·이용 목적: 수집된 개인정보는 성범죄 경력조회 신청 등을 위하여 사용됩니다.
- Mục đích thu thập và sử dụng thông tin cá nhân: Thông tin cá nhân thu thập được sử dụng để đăng ký tra cứu lý lịch phạm tội tình dục.
- 동의자가 2인 이상일 경우에는 뒤쪽에 일괄하여 작성할 수 있습니다.
- Nếu có từ 2 người đồng ý trở lên thì có thể viết chung ở mặt sau.

[illegible]

